

Số: 91/BC-TrMN

Bằng Cả, ngày 28 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí văn hoá trường học Năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 1738/QĐSGDDĐT ngày 25/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo; thực hiện Công văn số 498/SGDDĐT-VP ngày 28/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện “Bộ tiêu chí văn hóa trường học trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”; công văn số 282/PGDDĐT ngày 12/3/2025 của Phòng GD&ĐT thành phố Hạ Long về hướng dẫn thực hiện “Bộ tiêu chí văn hóa trường học trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”; văn bản số 33/TrMN, ngày 13/3/2025 về việc hướng dẫn thực hiện “Bộ tiêu chí văn hóa trường học trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”. Trường Mầm non Bằng Cả tiến hành tự đánh giá mức độ thực hiện các tiêu chí văn hóa trường học như sau:

Ban giám hiệu nhà trường, BCH Công đoàn, BCH Đoàn thanh niên thực hiện tuyên truyền Bộ tiêu chí tới giáo viên, nhân viên và cha mẹ và cộng đồng bằng các hình thức đa dạng, phù hợp như thông qua sinh hoạt chi bộ; họp hội đồng sư phạm, đăng tải lên Địa chỉ trang tin điện tử: <https://mamnonbangca.edu.vn>. Đồng thời triển khai thực hiện nghiêm túc các tiêu chí văn hoá trường học

I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ THEO CÁC TIÊU CHÍ

1. Nhóm tiêu chí: Nhà trường

Tiêu chí 1 : Cơ sở vật chất và môi trường giáo dục

Chỉ số 1.1: Khuôn viên học tập xanh, sạch, đẹp

Nhà trường bố trí diện tích không gian xanh đạt tối thiểu 40% tổng diện tích khuôn viên, đảm bảo vệ sinh cảnh quan và tổ chức các hoạt động giữ gìn vệ sinh chung thường xuyên. Cảnh quan được chăm sóc định kỳ, sạch sẽ, không có rác thải.

- Mức độ đạt: **Đạt 5 điểm**

- Minh chứng: Sơ đồ mặt bằng nhà trường; hình ảnh thực tế ghi nhận diện tích cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa đạt yêu cầu, lao động vệ sinh theo tuần/tháng; hình ảnh minh chứng.

- Nhận xét: Nhà trường quy hoạch và duy trì tốt không gian xanh theo đúng quy định. Hoạt động vệ sinh môi trường được lồng ghép trong các phong trào thi đua.

Chỉ số 1.2: An toàn và bảo đảm sức khỏe

Các phòng học và chức năng đạt chuẩn về diện tích, ánh sáng, độ thoáng khí và vệ sinh. Đảm bảo các điều kiện vệ sinh, an toàn cháy nổ.

- Mức độ đạt: **Đạt 6 điểm**

- Minh chứng: Hồ sơ kiểm định CSVC, hình ảnh thực tế. Hồ sơ phòng cháy chữa cháy; sổ kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm

- Nhận xét: Các phòng học của trường đều đạt tiêu chuẩn về diện tích, ánh sáng tự nhiên và thông thoáng. Trường chú trọng đến công tác vệ sinh, an toàn cháy nổ, đảm bảo an toàn thực phẩm trong các bữa ăn cho trẻ. Các quy định về vệ sinh, an toàn được tuân thủ nghiêm ngặt. Hệ thống phòng học đầy đủ ánh sáng tự nhiên, thông thoáng và đúng chuẩn quy định trường mầm non. Nhà trường tuân thủ nghiêm các quy định về an toàn trường học

Chỉ số 1.3: Tiết kiệm và sử dụng bền vững tài nguyên

Lồng ghép nội dung giáo dục tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường vào các hoạt động, tổ chức ít nhất một chuyên đề giáo dục mỗi học kỳ.

- Mức độ đạt: **Đạt 5 điểm**

- Minh chứng: Kế hoạch giáo dục, giáo án có lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường và tiết kiệm tài nguyên. Hình ảnh các hoạt động ngoại khóa, ví dụ như các buổi học về tái chế, sử dụng vật liệu tái chế trong các bài học STEM

Kế hoạch giáo dục; giáo án có lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, hình ảnh hoạt động ngoại khóa, Các hoạt động chuyên đề tổ chức phong phú, có lồng ghép STEM và các trò chơi trải nghiệm. Có minh chứng về các hoạt động tái chế, tiết kiệm tài nguyên thông qua chuyên đề « Nói không với rác thải nhựa trong trường mầm non ». Hình ảnh, sản phẩm trẻ sử dụng vật liệu tái chế; hoạt động tuyên truyền tiết kiệm.

- Nhận xét: Nhà trường đã tích cực lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường vào các hoạt động trong ngày của trẻ, giúp trẻ biết được tầm quan trọng của việc tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường. Các hoạt động tái chế, sử dụng vật liệu tái chế được triển khai thường xuyên và có hiệu quả. Nội dung giáo dục môi trường được thực hiện lồng ghép phù hợp theo các độ tuổi mầm non, được khuyến khích sáng tạo với vật liệu tái sử dụng.

Tiêu chí 2 : Văn hóa tổ chức

Chỉ số 2.1: Xây dựng và thực hiện hiệu quả quy tắc ứng xử

Ban hành quy tắc ứng xử rõ ràng, tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm, khuyến khích các ý kiến góp ý để hoàn thiện quy tắc

- Mức độ đạt: **Đạt 7 điểm**

- Minh chứng: Quyết định, quy chế ban hành quy tắc ứng xử

- Nhận xét: Quy tắc ứng xử được xây dựng rõ ràng và công khai, giúp nâng cao văn hóa ứng xử trong nhà trường. Nhìn chung, các cán bộ, giáo viên và nhân viên đều tuân thủ tốt các quy tắc, tạo môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp

Chỉ số 2.2: Trao đổi kinh nghiệm

Tổ chức tối thiểu hai buổi trao đổi mỗi năm về phương pháp giảng dạy và nâng cao văn hóa ứng xử trong nhà trường.

Mức độ đạt: **Đạt 4 điểm**

- Minh chứng: Hình ảnh, tài liệu từ các buổi hội nghị chuyên môn
- Nhận xét: Các buổi trao đổi kinh nghiệm được tổ chức thường xuyên, tạo cơ hội cho giáo viên chia sẻ phương pháp giảng dạy sáng tạo và kinh nghiệm thực tế. Việc này không chỉ nâng cao chất lượng giảng dạy mà còn củng cố mối quan hệ đoàn kết giữa các giáo viên, tạo nên một môi trường học tập tích cực.

2. Nhóm tiêu chí: Người học

Tiêu chí 3: Phẩm chất đạo đức và văn hóa ứng xử

3. Nhóm tiêu chí: Người dạy

Chỉ số 3.1: Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật

Không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam, đặc biệt là: Không gây rối trật tự công cộng; không mua bán, tàng trữ, sử dụng chất cấm; không bạo lực học đường; không trộm cắp hoặc phá hoại tài sản; không vi phạm pháp luật về giao thông, không vi phạm quy tắc ứng xử trên không gian mạng. Chấp hành nội quy trường lớp.

- Mức độ đạt: **Đạt 10 điểm**

- Minh chứng: Các biên bản họp với cha mẹ trẻ về các quy định của pháp luật trong trường. Hồ sơ về tình hình thực hiện các quy định trong trường.

- Nhận xét: Trẻ em và giáo viên trong trường đều thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật. Không có trường hợp vi phạm pháp luật trong nhà trường, các quy định về trật tự công cộng, an toàn giao thông, và an ninh trường học luôn được tuân thủ nghiêm ngặt. Nhà trường cũng tổ chức các buổi tuyên truyền pháp luật cho trẻ

Chỉ số 3.2: Ứng xử văn minh, đoàn kết, tôn trọng

Tôn trọng thầy cô, bạn bè, và nhân viên nhà trường; không phát ngôn gây mâu thuẫn; tích cực tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng sống và ứng xử văn minh

- Mức độ đạt: **Đạt 5 điểm**

- Minh chứng: Nghị quyết các cuộc họp chuyên môn, báo cáo các hoạt động ngoại khóa, hội thi, hoặc các hoạt động cộng đồng mà giáo viên và trẻ tham gia

- Nhận xét: Các giáo viên, nhân viên đều thể hiện ứng xử văn minh và tôn trọng trong các mối quan hệ hàng ngày. Những cuộc trao đổi, giao tiếp trong trường luôn được thực hiện trong bầu không khí hòa nhã, thân thiện. Các hoạt động cộng đồng cũng được giáo viên và trẻ tham gia tích cực, từ đó xây dựng văn hóa đoàn kết trong trường.

Tiêu chí 4: Sức khỏe và phát triển năng lực

Chỉ số 4.1: Chăm sóc sức khỏe, thể chất

Tham gia các hoạt động thể dục (thể dục buổi sáng và các hoạt động thể dục trong ngày), giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường xung quanh

- Mức độ đạt: **Đạt 4 điểm**

- Minh chứng: Giáo án về các hoạt động thể dục, sổ theo dõi sức khỏe của trẻ, các hoạt động lao động, vệ sinh

- Nhận xét: Nhà trường chú trọng đến sức khỏe thể chất của trẻ thông qua các hoạt động thể dục buổi sáng. Trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm, giúp phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề sức khỏe nếu có. Các hoạt động ngoài trời, được tổ chức để phát triển thể lực và tinh thần cho trẻ.

Chỉ số 4.2: Tham gia tích cực các hoạt động

Tham gia các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm thực tế, để phát triển kỹ năng cá nhân và ý thức cộng đồng.

- Mức độ đạt: **Đạt 4 điểm**

- Minh chứng: Hồ sơ tham gia các hoạt động ngoại khóa, chương trình trải nghiệm thực tế. Hình ảnh từ các chuyến tham quan (cánh đồng lúa; trường tiểu học, hội làng xã Bằng Cả), các hoạt động, chuyên đề về kỹ năng sống

- Nhận xét: Trẻ tham gia nhiệt tình vào các hoạt động trải nghiệm, giúp phát triển kỹ năng cá nhân. Các hoạt động được tổ chức đều đặn và thường xuyên, góp phần vào sự phát triển toàn diện của trẻ.

3. Nhóm tiêu chí: Người dạy

Tiêu chí 5: Văn hóa ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Chỉ số 5.1: Ứng xử mẫu mực

Giáo viên, nhân viên có hành vi, ngôn ngữ sư phạm đúng mực. Giáo viên tôn trọng, đồng nghiệp, cha mẹ/người giám hộ trẻ. Không có hành vi bạo lực, xúc phạm, hay thiếu tôn trọng. Thể hiện thái độ bình tĩnh, hòa nhã khi giải quyết tình huống và góp ý với đồng nghiệp một cách xây dựng.

- Mức độ đạt: **Đạt 5 điểm**

- Minh chứng: Báo cáo tổng kết năm học có đánh giá cán bộ giáo viên, nhân viên; không có phản ánh tiêu cực.

- Nhận xét: Giáo viên ứng xử thân thiện, đúng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp

Chỉ số 5.2: Thực hiện đúng quy định pháp luật

Cán bộ, giáo viên, nhân viên không tham gia các hành vi trái pháp luật; không sử dụng rượu bia, đồ uống có cồn, chất kích thích, gây nghiện tại công sở trước và trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực, ngoài giờ làm việc khi đang có mặt ở trường; không vi phạm quy tắc ứng xử trên không gian mạng. Không có trường hợp vi phạm pháp luật, quy định ngành.

- Mức độ đạt: **Đạt 5 điểm**

- Minh chứng: Bản cam đầu năm; báo cáo tổng kết năm học có đánh giá

- Nhận xét: Giáo viên tuân thủ tốt đạo đức nghề nghiệp và pháp luật.

Tiêu chí 6 : Đổi mới và phát triển chuyên môn

Chỉ số 6.1: Nâng cao năng lực chuyên môn

Thường xuyên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn. Cập nhật kiến thức mới, nâng cao khả năng giảng dạy và ứng dụng vào thực tế.

- Mức độ đạt: **Đạt 4 điểm**

- Minh chứng: Hồ sơ về các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn mà giáo viên tham gia. Các chứng chỉ đào tạo, tham gia chuyên môn.

- Nhận xét: Giáo viên luôn chủ động tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, qua đó nâng cao kiến thức và kỹ năng giảng dạy. Nhà trường cũng tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nhằm giúp giáo viên cập nhật những phương pháp giảng dạy tiên tiến.

Chỉ số 6.2: Ứng dụng công nghệ trong nhiệm vụ

Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên áp dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả công việc

- Mức độ đạt: **Đạt 4 điểm**

- Minh chứng: Áp dụng công nghệ trong giảng dạy (sử dụng phần mềm AL, bảng tương tác, công cụ trực tuyến trong quản lý và tổ chức các hoạt động).

- Nhận xét: Nhà trường đã tích cực ứng dụng công nghệ trong giảng dạy và quản lý. Các giáo viên sử dụng phần mềm hỗ trợ giảng dạy, bảng tương tác và công cụ trực tuyến để nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng dạy học. Chuyển đổi số trong giáo dục đã giúp giáo viên tiết kiệm thời gian và tài nguyên, đồng thời nâng cao trải nghiệm

4. Nhóm tiêu chí: Cha mẹ trẻ và cộng đồng

Tiêu chí 7. Hợp tác và ứng xử với nhà trường

Chỉ số 7.1: Tham gia tích cực vào hoạt động giáo dục

Cha mẹ trẻ tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế đồng thời có trách nhiệm trong việc phối hợp giáo dục con em.

- Mức độ đạt: **Đạt 4 điểm**

- Minh chứng: Hình ảnh cha mẹ trẻ tham gia các buổi họp cha mẹ trẻ và các hội thi, chuyên đề, các hoạt động lao động

- Nhận xét: Cha mẹ trẻ tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, từ các buổi họp cha mẹ trẻ đến các hoạt động ngoại khóa. Mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và cha mẹ trẻ ngày càng chặt chẽ, giúp tạo môi trường học tập tốt nhất cho trẻ. Cha mẹ trẻ tích cực hỗ trợ hoạt động giáo dục.

Chỉ số 7.2: Tôn trọng quy định của nhà trường

Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn, trật tự, và nề nếp trong khu vực trường học, cha mẹ trẻ chấp hành nội quy, nếp sống văn minh.

- Mức độ đạt: **Đạt 4 điểm**

- Minh chứng: Kết quả khảo sát sự hài lòng của cha mẹ trẻ về quy định của nhà trường. Biên bản các cuộc họp với cha mẹ trẻ về nội quy trường học. Phiếu khảo sát sự hài lòng của cha mẹ trẻ

- Nhận xét: cha mẹ trẻ luôn tôn trọng các quy định của nhà trường, từ việc tuân thủ các giờ giấc đến việc phối hợp giáo dục con em. Đánh giá của cha mẹ trẻ cho thấy mức độ hài lòng cao với các quy định và nề nếp của nhà trường, Cha mẹ trẻ có ý thức tốt trong phối hợp giáo dục.

Tiêu chí 8 : Đóng góp và hỗ trợ cộng đồng học đường

Chỉ số 8.1. Góp ý xây dựng chương trình học

Tham gia đóng góp ý kiến về chương trình học và các hoạt động ngoại khóa nhằm đảm bảo tính phù hợp với thực tế.

- Mức độ đạt: **Đạt 4 điểm**

- Minh chứng: Phản hồi từ cha mẹ trẻ về chương trình học.

- Nhận xét: Cha mẹ và cộng đồng tích cực góp ý xây dựng chương trình học. Những ý kiến này được nhà trường lắng nghe và áp dụng để chương trình học ngày càng phù hợp hơn với nhu cầu và thực tế của trẻ.

Chỉ số 8.2. Hỗ trợ tài nguyên và nguồn lực

Đóng góp nguyên vật liệu sẵn có, hoặc các nguồn lực khác để hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn. Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và địa phương.

- Mức độ đạt: **Đạt 3 điểm**

- Minh chứng: Các hình ảnh và báo cáo về việc đóng góp của cha mẹ trẻ và các nhà thiện nguyện từ các tổ chức, doanh nghiệp hoặc cộng đồng

- Nhận xét: Cộng đồng, cha mẹ trẻ và các tổ chức hỗ trợ cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn. Điều này giúp tạo điều kiện thuận lợi cho mọi trẻ em tiếp cận giáo dục tốt nhất.

Tổng điểm đạt: 84 điểm, xếp loại : Tốt

Sau khi thực hiện tự đánh giá và đối chiếu với các tiêu chí văn hóa trường học, Trường Mầm non Bằng Cả đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong việc thực hiện các tiêu chí về cơ sở vật chất, môi trường học tập, bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em và xây dựng một văn hóa ứng xử lành mạnh giữa các thành viên trong trường. Tuy nhiên, vẫn còn một số lĩnh vực cần cải thiện, đặc biệt là trong việc phát triển năng lực chăm sóc giáo dục trẻ và nâng cao sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động giáo dục.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2025-2026

1. Tiếp tục duy trì và phát triển môi trường học tập xanh, sạch, đẹp

Nhà trường sẽ tiếp tục duy trì và phát triển môi trường học tập xanh, sạch, đẹp bằng cách tăng cường việc chăm sóc và mở rộng diện tích cây xanh. Cụ thể, chúng tôi sẽ chú trọng trồng thêm cây bóng mát, tạo ra không gian học tập thoải mái và thân thiện với thiên nhiên cho trẻ. Hơn nữa, các buổi ngoại khóa về môi trường sẽ được tổ chức thường xuyên nhằm giúp trẻ hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc bảo vệ thiên nhiên.

2. Nâng cao công tác bảo đảm an toàn và sức khỏe trẻ em

Để đảm bảo an toàn cho trẻ, nhà trường sẽ tiếp tục duy trì công tác kiểm tra định kỳ về vệ sinh, phòng cháy chữa cháy và an toàn thực phẩm. Bên cạnh đó, nhà trường cũng sẽ đầu tư thêm vào các trang thiết bị y tế hiện đại và cải tiến các khu vực chơi ngoài trời để đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn cho trẻ.

3. Xây dựng và hoàn thiện quy tắc ứng xử trong trường học

Trường Mầm non Bằng Cả sẽ tổ chức các buổi sinh hoạt định kỳ để giáo viên, nhân viên cùng tham gia thảo luận về các quy tắc ứng xử, từ đó tạo ra môi trường giáo dục thân thiện và văn minh hơn. Đồng thời, nhà trường khuyến khích mọi người đóng góp ý kiến để hoàn thiện các quy tắc ứng xử, giúp môi trường học tập trở nên tích cực và chuyên nghiệp.

4. Đẩy mạnh giáo dục về kỹ năng sống và bảo vệ môi trường

Trong năm học tới, nhà trường sẽ tiếp tục phát triển các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua các dự án thực tế như trồng cây, tái chế, và tham gia các hoạt động cộng đồng. Đồng thời, các chương trình giáo dục bảo vệ môi trường sẽ được tổ chức thường xuyên, giúp trẻ nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ thiên nhiên và bảo vệ tài nguyên.

5. Nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên

Nhà trường cam kết sẽ tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn về phương pháp giảng dạy mới, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy. Bằng cách này, giáo viên sẽ nâng cao kỹ năng giảng dạy và áp dụng công nghệ vào công việc giảng dạy, qua đó cải thiện chất lượng giáo dục trong nhà trường.

6. Thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động giáo dục

Để xây dựng mối quan hệ chặt chẽ hơn với cộng đồng, nhà trường sẽ mở rộng các mối quan hệ với các tổ chức cộng đồng và doanh nghiệp nhằm hỗ trợ nguồn lực cho các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Hơn nữa, nhà trường cũng sẽ khuyến khích cha mẹ học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục, từ các cuộc họp đến các sự kiện ngoại khóa, để tạo ra môi trường học tập tốt nhất cho trẻ.

7. Cải thiện các hoạt động trải nghiệm và phát triển toàn diện cho trẻ

Nhà trường sẽ tổ chức thêm các chuyến đi tham quan và trải nghiệm thực tế nhằm giúp trẻ phát triển kỹ năng sống và khả năng tự lập. Đồng thời, các hoạt động trải nghiệm sẽ được mở rộng với những chủ đề mới, phù hợp với nhu cầu phát triển toàn diện của trẻ, giúp trẻ hình thành các kỹ năng xã hội và nhận thức cộng đồng.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lưu: HST

HIỆU TRƯỞNG

Linh Thị Mận

